

Bản án số: 856/2022/HS-PT
Ngày 23 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tửu

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Huyền Vân
Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 644/2022/TLPT-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Hồng Ng. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 310/2022/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 817/2022/QĐPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Hồng Ng; giới tính: nam; sinh ngày 01/6/2003 tại tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; nơi đăng ký thường trú: Xóm 6, xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An; con ông Phạm Xuân Ph và bà Dương Thị H; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Văn D - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Quốc Tr và Nguyễn Thanh T không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không Tr tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 24/02/2021, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận BT phối hợp với Đội 2, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng 7, Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an đi tuần tra đến khu vực trước nhà số 217 Quốc lộ 13, Phường 26, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (trước nhà xe HP) thì phát hiện Phạm Hồng Ng đang ôm 01 thùng carton đứng cạnh xe ô-tô Toyota Vios biển số 51G-429.32 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành mời Ng cùng tài xế và đưa phương tiện về trụ sở Công an Phường 26, quận BT để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra thùng carton của Ng thì thấy bên ngoài có ghi các ký hiệu: “0766369504”, “Anh Kh”, “Quận 4 SG”, “người gửi 0828955569”. Bên trong thùng carton có:

- 07 gói kẹo, 01 gói bông màu trắng, 08 hộp nhựa hình trụ bên ngoài in chữ “HG” bên trong mỗi hộp chứa 7.860 viên nén màu vàng trên bề mặt in chữ “BUGATTI”. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 3455,04g, loại MDMA;

- 01 hộp nhựa hình trụ tròn bên ngoài in chữ “HG” bên trong chứa nhiều viên nén màu xanh trên bề mặt in chữ “BUGATTI”. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 427,72g, loại MDMA;

- 01 hộp nhựa hình trụ tròn bên ngoài in chữ “HG” bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng trên bề mặt in chữ “BUGATTI”. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 395,66g, loại MDMA.

Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của Ng 01 điện thoại di động hiệu Realme (bl 50, 51).

Qua kết quả điều tra ban đầu, Ng khai rằng thùng hàng chứa ma túy đã nêu do một người tên Kh ở Nghệ An thuê Ng mang đi giao cho khách mua ở Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa nói rõ tiền công là bao nhiêu. Kiểm tra tin nhắn trong điện thoại của Ng thì phát hiện có thông tin của các đối tượng đang chờ nhận ma túy do Ng sẽ giao nên Cơ quan Công an tiến hành mở rộng điều tra, cụ thể:

Vào lúc 22 giờ 30 phút cùng ngày 24/02/2021, tại khu vực trước nhà số 76 đường BĐ, Phường 24, quận BT, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Thanh T. Qua kiểm tra, T khai nhận đang chờ người giao ma túy và thừa nhận có cất giấu ma túy tại nhà nên lực lượng công an đã đưa T về nhà tại địa chỉ số 76/63 đường BĐ, Phường 24, quận BT để khám xét. Qua khám xét, phát hiện trên mặt bàn gỗ giữa phòng riêng của T (phòng bên trái cầu thang ở tầng 3) có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,6750g loại Methamphetamine. T khai là ma túy của đối tượng tên H1 (không rõ lai lịch) mang đến cùng T sử dụng nhưng chưa hết. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Iphone (bl64, 65).

Vào lúc 22 giờ 40 phút cùng ngày 24/02/2021, tại trước khách sạn A25 số 20 đường BTX, phường BT, Quận 1; lực lượng Công an tiến hành kiểm tra

đối với Nguyễn Quốc Tr. Qua tiến hành làm việc, Tr thừa nhận đang đứng chờ để nhận ma túy. Sau đó, lực lượng Công an đưa Tr đến phòng 9.08 khách sạn A25 (nơi Tr ở) và tiến hành khám xét. Tại thời điểm khám xét, trong phòng 9.08 có 02 đối tượng là Trương Hữu A (sinh năm 1994; đăng ký thường trú tại: TL, TH, Hà Tĩnh) và Dương Tấn S (sinh năm 1997; đăng ký thường trú tại: KT, KA, Hà Tĩnh). Qua khám xét, Công an phát hiện thu giữ:

- Trên mặt tủ giữa hai giường ngủ có 01 hộp gỗ màu nâu bên trong đựng khăn giấy và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng; kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,2038g loại Ketamine.

- Trong tủ gỗ sát tường phải có một két sắt, bên trong có một mảnh vụn viên nén màu xanh; kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3064g không tìm thấy ma túy.

Tr khai rằng số ma túy vừa nêu là của Tr, Tr cất giữ để sử dụng.

Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của Tr 01 điện thoại di động hiệu Iphone và 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar (b173, 74).

Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 1417/KLGD-H, 1418/KLGD-H và 1419/KLGD-H ngày 05/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh (b1 94, 96, 98).

Quá trình điều tra,

Ng khai nhận như sau: Ng sinh sống tại Xóm 6, xã HY, huyện HN, tỉnh Nghệ An và có quen biết với Phạm Trọng Kh là người ở cùng xóm. Do biết Ng không có nghề nghiệp ổn định nên ngày 18/02/2021, Kh nói Ng đi vận chuyển ma túy cho Kh, Kh sẽ trả tiền công cho Ng, Ng đồng ý. Kh nhắn số điện thoại của Ng cho đối tượng ở Hà Nội (không rõ lai lịch) để đối tượng này nhắn thông tin những khách nhận ma túy của Kh. Nhiệm vụ của Ng là đến địa điểm nhận thùng hàng chứa ma túy rồi mang ma túy đi giao cho khách theo sự chỉ đạo của Kh và đối tượng ở Hà Nội; Ng không biết cụ thể khối lượng ma túy và giá mua bán, không quen biết với khách mua ma túy. Ng đã 02 lần giúp Kh đi giao ma túy, cụ thể:

- *Lần thứ nhất:* Vào ngày 19/02/2021, Kh bảo Ng đến bến xe Vinh, Nghệ An nhận 01 chiếc valy bên trong có 02 túi nylon màu đen (01 túi lớn và 01 túi nhỏ) và dặn Ng: Đi xe khách tuyến Nghệ An vào Thành phố Hồ Chí Minh, giao 01 túi nylon nhỏ cho khách ở Đà Nẵng, còn túi nylon lớn thì mang đi giao cho khách ở Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến Đà Nẵng, Ng mở túi nylon nhỏ ra xem thì thấy bên trong có khoảng 5 - 6 hộp nhựa tròn đầy nắp, Ng giao túi nylon này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch); còn túi nylon lớn thì Ng để nguyên trong valy. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh, Ng giao túi nylon cho một người đàn ông không rõ lai lịch ở Quận 4, Ng không biết rõ bên trong có mấy hộp nhựa. Sau đó, Ng quay về Nghệ An trong ngày 20/02/2021; Kh trả cho Ng 10.000.000đ tiền công.

- *Lần thứ hai:* Vào ngày 22/02/2021, Kh sử dụng tài khoản Viber “Béo99” nhắn tin cho Ng, bảo Ng vào Thành phố Hồ Chí Minh để lấy tiền bán ma túy. Ngày 23/02/2021, Kh đi từ thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào Thành phố Hồ Chí Minh ở tại Phòng 701 Khách sạn K, đường HD, Quận 4. Trong lúc Ng ở Thành phố Hồ Chí Minh thì Kh nhắn tin cho Ng, bảo Ng không lấy tiền nữa mà đến nhà xe HP ở gần bên xe MĐ, quận BT để nhận 01 thùng hàng chứa ma túy, rồi đi giao cho khách theo sự chỉ đạo của Kh và một đối tượng ở Hà Nội (không rõ lai lịch), với thông tin về các đối tượng nhận ma túy như sau:

+ Đối tượng ở tại địa chỉ 20 đường BTX, Quận 1, sử dụng số điện thoại 0345462556.

+ Đối tượng ở tại địa chỉ số 76 đường BĐ, Phường 24, quận BT.

+ Đối tượng sử dụng số điện thoại 0795.934.365.

Tuy nhiên, Ng chưa kịp giao ma túy cho những người đã nêu thì bị Công an phát hiện bắt giữ (b1 187-200, 289, 290).

Đối với Phạm Trọng Kh: Kết quả xác minh, Kh sinh năm 1999, đăng ký thường trú tại Xóm 6, xã HYN, huyện HN, tỉnh Nghệ An nhưng không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan Công an đã thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả. Do vậy, khi nào tìm được sẽ điều tra làm rõ xử lý sau (BL 281, 282).

Đối với đối tượng ở Hà Nội, đối tượng sử dụng tài khoản Telegram “Ah Hiếu Hà” và các đối tượng Ng1, Th, L, H2: Các đối tượng này đều là những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ điều tra làm rõ về những nội dung liên quan mà các bị cáo đã khai.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 310/2022/HS-ST ngày 03/8/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015,

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Ng 17 (mười bảy) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quốc Tr, Nguyễn Thanh T; về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, bị cáo Phạm Hồng Ng có đơn kháng cáo đối với phần hình phạt mà bản án sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo. Lý do kháng cáo: Bị cáo Ng cho rằng án sơ thẩm phạt bị cáo 17 năm tù là quá cao, trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được sai trái của mình, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật, vì thế bị cáo kháng cáo xin Tòa cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo có kháng cáo Phạm Hồng Ng giữ nguyên lý do và yêu cầu kháng cáo nêu trên, xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Ng phạm tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy” và xử bị cáo theo khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan, sai và khi quyết định hình phạt Tòa sơ thẩm cũng đã xem xét cho bị cáo hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi, 09 tháng, 24 ngày) nên Tòa sơ thẩm cũng đã áp dụng quy định tại Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm. Tuy nhiên, khi áp dụng điều luật Tòa cấp sơ thẩm áp dụng điểm d khoản 4 Điều 250 là chưa chính xác do trường hợp phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử điều chỉnh lại phần áp dụng điều luật của án sơ thẩm cho chính xác.

- Luật sư D bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng Ng đồng ý với tội danh và khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát nêu, nhưng Luật sư cho rằng bị cáo Ng là người chưa thành niên nhận thức pháp luật kém, phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa của Luật sư, không có ý kiến bổ sung, không tranh luận.

Lời nói cuối cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng Ng, xét:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Ng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để xác định: Vì động cơ vụ lợi, Phạm Hồng Ng đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cho người khác để nhận tiền công. Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 24/02/2021, ở tại khu vực trước nhà số 217 Quốc lộ 13, Phường 26, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (trước nhà xe HP), trong lúc Ng nhận 01 thùng bên trong có chứa tổng cộng 4.278,42g ma túy loại MDMA để mang đi giao cho người khác thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ khối lượng ma túy đã nêu. Theo lời khai của Ng thì Ng vận chuyển ma túy cho Phạm Ng Kh (người cùng quê với Ng), Ng thực hiện theo sự hướng dẫn của Kh và một người không rõ lai lịch ở Hà Nội, mang số ma túy đã nêu để giao cho những người có thông tin và địa chỉ giao ma túy như sau:

- Giao tại địa chỉ 20 đường BTX, Quận 1 cho người sử dụng số điện thoại 0345462556. Kết quả điều tra xác định người này là Nguyễn Quốc Tr, số điện thoại vừa nêu do Tr sử dụng.

- Giao cho người ở khu vực hẻm 76 đường BĐ, Phường 24, quận BT. Kết quả điều tra xác định người này là Nguyễn Thanh T.

- Giao cho người có số điện thoại sử dụng là 0795.934.365 (chưa xác định được thông tin về người này).

Căn cứ vào lời khai của Ng, Công an tiến hành mở rộng điều tra. Kết quả xác định Nguyễn Quốc Tr, Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Ma túy nói chung, Methamphetamine, Ketamine, MDMA nói riêng là các chất gây nghiện độc hại. Việc sử dụng không chỉ gây thiệt hại về tài sản của gia đình, xã hội mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, thậm chí là tính mạng của người sử dụng. Người thường xuyên sử dụng ma túy sẽ bị rối loạn nhân cách, không làm chủ được hành vi, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Chính vì vậy, Nhà nước ta đã nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, sẽ bị nghiêm trị nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn cố ý vi phạm. Hành vi vận chuyển trái phép 4.278,42g ma túy, loại MDMA, đây là khối lượng ma túy đặc biệt lớn. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, xâm phạm hoạt động của Nhà nước trong việc quản lý và kiểm soát các chất ma túy. Căn cứ các nhận định đã nêu, đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Ng phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

Khi quyết định hình phạt Tòa sơ thẩm cũng đã xem xét: Trong quá trình điều tra, Ng khai đã tham gia vận chuyển trái phép chất ma túy 02 lần. Tuy nhiên, chỉ có lời khai duy nhất của Ng nên không có căn cứ để xử lý, không có căn cứ để áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”. Bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi, 9 tháng, 24 ngày). Do vậy, khi lượng hình, cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 để xem xét.

Do Tòa sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Điều luật có lợi cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng gia đình bị cáo có công với cách mạng nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, vì thế không có căn cứ nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận đề nghị của Luật sư và kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm. Tuy nhiên, về Điều luật áp dụng Tòa sơ thẩm áp dụng điểm d khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là chưa chính xác nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát điều chỉnh lại việc áp dụng pháp luật là áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quốc Tr, Nguyễn Thanh T; về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng Ng; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 310/2022/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Ng phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Phạm Hồng Ng 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo Quyết định giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Hồng Ng phải nộp là 200.000 đồng.

4. Quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quốc Tr, Nguyễn Thanh T; về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
 - VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
 - TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
 - VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Trại tạm giam Thành phố Hồ Chí Minh
- “để tổng đạt cho bc” (2);
- Lưu hs (2) vp (5) 16b (án 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tửu